

Số : 53 /TH NVL

Củ Chi, ngày 22 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6919/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Củ Chi về giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 đối với các đơn vị giáo dục và đào tạo huyện;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch (theo biểu 2 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện Củ Chi;
- Các tổ có liên quan;
- Lưu :VT, KT./



Vương Thoại Trân

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN LỊCH**Chương: 622****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC***(Kèm theo Quyết định số 53 /QĐ-NVL ngày 22/02/2021 của Trường TH Nguyễn Văn Lịch)**(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)*

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	343.180.000
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	343.180.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	343.180.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	343.180.000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.466.653.649
I	Nguồn ngân sách trong nước	7.466.653.649
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	7.466.653.649
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.528.335.075
	Trong đó:	
	Kinh phí TK10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	86.630.000
	Kinh phí điều chỉnh tiền lương 1.210.000đ - 1.490.000đ	715.069.047
	Kinh phí cân đối nguồn CCTL năm trước cs (NQ03)	485.284.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.938.318.574
	Trong đó:	
	Kinh phí thu nhập tăng thêm theo NQ03	1.860.015.574
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	

2.2	Dự án B	
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chỉ bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chỉ hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

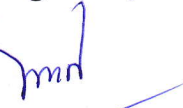
Kế toán



Nguyễn Thị Lụa



Thủ trưởng đơn vị



Vương Thoại Trân

Số : 106 /TH NVL

Củ Chi, ngày 20 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2021 đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch (theo biểu 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện Củ Chi;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT./

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vương Thoại Trân

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN LỊCH**Chương: 622****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC***(Kèm theo Quyết định số 106/QĐ-NVL ngày 20/04/2021 của Trường TH Nguyễn Văn Lịch)**(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)*

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	202.473.420
I	Nguồn ngân sách trong nước	202.473.420
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	202.473.420
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
	Trong đó:	
	Kinh phí TK10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	-
	Kinh phí điều chỉnh tiền lương 1.210.000đ - 1.490.000đ	-
	Kinh phí cân đối nguồn CCTL năm trước cs (NQ03)	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	202.473.420
	Trong đó:	
	Kinh phí thu nhập tăng thêm theo NQ03	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	

2.2	Dự án B	
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chỉ bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chỉ hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Kế toán



Nguyễn Thị Lua



Thủ trưởng đơn vị



Vương Thoại Trân

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 1567/TC-KH ngày 19/7/2021 của Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện Củ Chi về việc cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện Củ Chi;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT./

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Vương Thoại Trân

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN LỊCH**Chương: 622****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

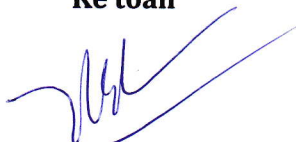
(Kèm theo Quyết định số 200/QĐ-NVL ngày 16 / 8 /2021 của Trường TH Nguyễn Văn Lịch)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán Điều chỉnh
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-15.593.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	-15.593.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-15.593.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
	Trong đó:	
	Kinh phí TK10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	-
	Kinh phí điều chỉnh tiền lương 1.210.000đ - 1.490.000đ	-
	Kinh phí cân đối nguồn CCTL năm trước cs (NQ03)	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	Trong đó:	
	Kinh phí thu nhập tăng thêm theo NQ03	-

Kế toán



Nguyễn Thị Lựa

Thủ trưởng đơn vị



Vương Thoại Trân

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2021 đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định số 5534/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 đối với các trường tiểu học và đơn vị trực thuộc huyện,

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch (theo biểu 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện Củ Chi;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT./

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vương Thoại Trân

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN LỊCH

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 263 /QĐ-NVL ngày 22/10/2021 của Trường TH Nguyễn Văn Lịch)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán Điều chỉnh
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-26.213.573
I	Nguồn ngân sách trong nước	-26.213.573
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-26.213.573
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
	Trong đó:	
	Kinh phí TK10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	-
	Kinh phí điều chỉnh tiền lương 1.210.000đ - 1.490.000đ	-
	Kinh phí cân đối nguồn CCTL năm trước cs (NQ03)	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-26.213.573
	Trong đó:	
	Kinh phí thu nhập tăng thêm theo NQ03	-

Kế toán

Nguyễn Thị Lua



Thủ trưởng đơn vị

Vương Thoại Trân

Số: 18/QĐ-THNVL

Củ Chi, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về giao dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2021 đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch (theo biểu 02 đính kèm)

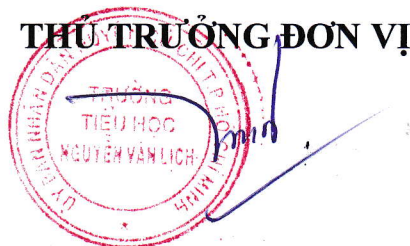
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện Củ Chi;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT./

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vương Thoại Trân

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN LỊCH

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC lần 5

(Kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-NVL ngày 10 /01/2022 của Trường TH Nguyễn Văn Lịch)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

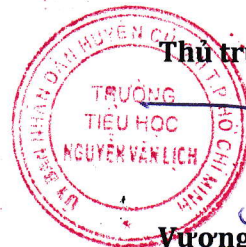
Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	24.081.484
I	Nguồn ngân sách trong nước	24.081.484
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	24.081.484
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.481.484
	Trong đó:	
	Kinh phí TK10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	-
	Kinh phí điều chỉnh tiền lương 1.210.000đ - 1.490.000đ	-
	Kinh phí cân đối nguồn CCTL năm trước cs (NQ03)	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.600.000
	Trong đó:	
	Kinh phí thu nhập tăng thêm theo NQ03	-
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Củ Chi

Kế toán


Nguyễn Thị Lua

Thủ trưởng đơn vị




Vương Thoại Trân